TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/QĐ - TA	*T1, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Đồng Ngọc Huyền**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Vũ Thị Phương Thảo**

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 32/2023/QĐ - TA, ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lương Mạnh T** - sinh năm 1970.

Số CCCD: 034070002636 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp;

Nơi cư trú: Thôn TL, xã TT, huyện T1, tỉnh T2.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12.

Tiền án: không Tiền sự: Không.

Con ông: Lương Đức T3 và bà: Phạm Thị T4 (đều đã chết)

Vợ: Trần Thị S;

Có 01 con, sinh năm 1999.

(Vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Phạm Quốc Hiệu** - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2. (Có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2: Ông **Phạm Quang Huy** (có mặt)

NHẬN THẤY:

Lương Mạnh T là đối tượng nghiện ma túy, sử dụng ma túy từ năm 2012 cho đến nay, loại ma túy T thường sử dụng Heroine, sử dụng bằng hình thức đốt

hít vào cơ thể thông qua đường hô hấp. Ngày 05/12/2022 Công an xã TT đưa T đi xét nghiệm ma túy trong nước tiểu tại Trung tâm y tế huyện T1 kết quả dương tính với ma túy loại Heroin. Công an xã TT đưa T vào danh sách đối tượng sử dụng ma túy do Công an xã TT quản lý. Ngày 30/11/2023, Công an xã TT đưa Lương Mạnh T đi xét nghiệm nước tiểu tại Trung tâm y tế huyện T1, tỉnh T2 và xác định tình trạng nghiện của T tại Bệnh viện tâm thần tỉnh T2. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm y tế huyện T1, tỉnh T2 và Bệnh viện tâm thần tỉnh T2 kết luận Lương Mạnh T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Morphine /Heroine. Cùng ngày 30/11/2023 Công an xã TT, huyện T1, tỉnh T2 đã ra thông báo yêu cầu Lương Mạnh T đến UBND xã TT đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tuy nhiên hết thời hạn 05 ngày T không đến UBND xã TT đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó Ủy ban nhân dân xã TT, huyện T1, tỉnh T2 đã lập hồ sơ đề nghị đưa Lương Mạnh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số: 285/ĐN-LĐTBXH ngày 13/12/2023 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2 đề nghị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" công lập đối với Lương Mạnh T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng.

Tại phiên họp: Đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2 vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" công lập đối với Lương Mạnh T từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 phát biểu quan điểm về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Mạnh T và việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Mạnh T là đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục do pháp luật quy định và đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận ý kiến của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2 đưa Lương Mạnh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị. Sau khi xem xét ý kiến đề nghị của đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1 và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

Về trình tự, thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1: việc lập hồ sơ đề nghị đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn được quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Các chứng cứ chứng minh hành vi vi phạm của Lương Mạnh T được thu thập đảm bảo, khách quan và đúng với quy định.

Về căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thấy: Lương Mạnh T là đối tượng nghiện ma túy, đã trên mười tám tuổi và có nơi cư trú ổn định. T nằm trong danh sách theo dõi quản lý đối tượng nghiện ma túy và ngày 30/11/2023 đã được Công an xã TT, huyện T1, tỉnh T2 thông báo đến đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng ở UBND xã, tuy nhiên hết thời hạn theo thông báo T không đăng ký. Ngày 27/11/2023, T sử dụng trái phép chất ma túy và bị lập biên bản vi phạm hành chính. Công an xã TT kết hợp cùng Công an huyện T1 đã đưa T đi xét nghiệm nước tiểu tại Trung tâm y tế huyện T1, tỉnh T2 và xác định tình trạng nghiện của T tại Bệnh viện tâm thần tỉnh T2. Kết quả xét nghiệm: Lương Mạnh T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Do đó Ủy ban nhân dân xã TT, huyện T1, tỉnh T2 đã lập hồ sơ đề nghị đưa Lương Mạnh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Mạnh T là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điều 41, Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp, mặc dù người bị đề nghị Lương Mạnh T vắng mặt, nhưng T đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ thể hiện tại: Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T; Bản tự khai; Biên bản lấy lời khai và bản T trình của T.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý hồ sơ, Quyết định mở phiên họp cho Lương Mạnh T theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 3 Điều 16 nhưng T vẫn không đến tham gia phiên họp để trình bày ý kiến của mình mà không có lý do chính đáng nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi vi phạm của Lương Mạnh T thì thấy: mặc dù T có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết được tác hại của ma túy và đã được thông báo đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nhưng không thực hiện. Do thiếu ý thức rèn luyện nên T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Vì vậy cần có biện pháp xử lý đúng đắn và kịp thời để tránh nguy cơ T sẽ lại tiếp tục vi phạm pháp luật, có thể dẫn đến phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó chấp nhận đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2 cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm chữa bệnh, giáo dục dưới sự giám sát của cơ quan chuyên môn đối với T là phù hợp quy định tại Điều 95, khoản 1 (sửa đổi bổ sung) Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1.Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật này để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

...

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của người bị đề nghị áp dụng: Lương Mạnh T sau khi vi phạm đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi đây là tình tiết giảm nhẹ T được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Lương Mạnh T .

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lương Mạnh T có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2 có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T1, tỉnh T2. Công an huyện T1, tỉnh T2 có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Lương Mạnh T;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Phòng LĐTB&XH huyện T1;
- UBND xã TT, h. T1;
- Cơ sở cai nghiện công lập tỉnh T2;
- Lưu hồ sơ.

Đồng Ngọc Huyền